

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày 29-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Tâm;

Bà Nông Diệu Huế.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 16/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 18/6/2021 đối với bị cáo:

Chung Văn T1, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 02 năm 19xx tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Chung Văn T2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; Vợ: Triệu Thị T3; Con: Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 03/3/2021 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 03 tháng 3 năm 2021, tổ công tác Công an thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại xóm N, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi tiến hành kiểm tra hành chính cơ sở kinh

doanh Nhà nghỉ H, phát hiện Chung Văn T1 tại phòng G101 có biểu hiện nghỉ vắn. Tiến hành kiểm tra phát hiện trên giường của T1 đang nghỉ có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu White horse, 01 gói giấy màu trắng kẻ ngang (vở học sinh), bên trong có chất bột màu trắng dạng cục và nhiều vụn nhỏ. T1 khai nhận chất bột màu trắng trên là ma túy (heroine) của T1 mua về sử dụng. Ngoài ra, còn phát hiện và tạm giữ số tiền 622.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, 02 mảnh giấy bạc bị đốt đen và 01 ví da màu đen. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật và bàn giao hồ sơ vụ án, vật chứng, đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong cân vật chứng và trích mẫu gửi giám định. Kết quả số chất bột màu trắng thu giữ của Chung Văn T1 có khối lượng 0,12g (*không thấy một hai gam*). Tại Kết luận giám định số 110/GĐMT ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại **Heroine***”.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bản thân Chung Văn T1 sử dụng ma túy từ năm 2017, hình thức sử dụng là hít. Khoảng 13 giờ ngày 02/3/2021, T1 ra thị trấn T, huyện T tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không biết tên tuổi tại đầu cầu V thuộc xóm N, thị trấn T, huyện T. Bị cáo nhờ người đàn ông này mua giúp ma túy với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 03/3/2021, T1 đến thuê phòng G101 của Nhà nghỉ H và mang theo 01 gói ma túy (Heroine) để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích T1 mua ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác.

Đối với số tài sản tạm giữ của T1 xác định được: Số tiền 622.000 đồng do xin mẹ và vợ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng bị cáo dùng để liên lạc hằng ngày; 01 ví da màu đen là của bị cáo dùng để đựng tiền; 02 mảnh giấy bạc bị đốt đen bị cáo dùng để sử dụng ma túy chiều ngày 03/3/2021.

Tại bản Cáo trạng số: 56/CT-VKSTK ngày 15/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Chung Văn T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2017, ngày 02/3/2021, T1 ra thị trấn T, huyện T thì gặp và nhờ một người đàn ông không biết tên, địa chỉ đi mua ma túy giúp với giá 200.000 đồng. Khoảng 12 giờ ngày 03/3/2021, T1 mang theo số ma túy trên đến thuê phòng G101 của Nhà nghỉ H. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích T1 mua ma túy để bản thân sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chung Văn T1 từ 12 đến 24 tháng tù. Về vật chứng,

đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; 01 vỏ bao thuốc lá và 02 mảnh giấy bạc; Trả lại cho bị cáo số tiền 622.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng và 01 ví da màu đen.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do có sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 02/3/2021, T1 ra thị trấn T, huyện T tìm mua ma túy thì gặp một người đàn ông không biết tên tuổi tại đầu cầu V thuộc xóm N, thị trấn T, huyện T. Bị cáo nhờ người đàn ông này mua ma túy với giá 200.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ ngày 03/3/2021, T1 đến thuê phòng G101 của Nhà nghỉ H và mang theo 01 gói ma túy (Heroine) để sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Mục đích T1 mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt, bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,12 gam ma túy, loại Heroine, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức nên là người có nhân thân xấu.

Xét tình chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành dưới mọi hình thức, 02 mảnh giấy bạc và một vỏ bao thuốc lá là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số heroine gửi giám định do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý; Số tiền 622.000đ, 01 điện thoại đã qua sử dụng và 01 ví màu đen không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chung Văn T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Chung Văn T1 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 03/3/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ án Chung Văn T1, bắt ngày 03/3/2021”; 01 vỏ bao thuốc lá và 02 mảnh giấy bạc.

Trả lại cho bị cáo gồm: Số tiền 622.000đ, 01 điện thoại đã qua sử dụng và 01 ví màu đen.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 17/6/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Chung Văn T1 phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Tri Phương (*bằng TB*);

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Lưu.

Nông Văn Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Tâm – Nông Diệu Huế

Nông Văn Tùng

